

DOI: 10.62829/VNHN.339.37.43

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH VIỆC THỰC HIỆN THẮNG LỢI SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM

✍ TS. Phạm Phương Lan - ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang
Trường Đại học Công đoàn

● **TÓM TẮT:** Chủ nghĩa Mác-Lênin khẳng định vai trò sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong việc xóa bỏ giai cấp tư sản và chủ nghĩa tư bản. Để thực hiện thành công sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhân cần nỗ lực: phát triển về số lượng, chất lượng; xây dựng và hoàn thiện các tổ chức chính trị trong đó yếu tố quyết định là việc thành lập chính đảng của mình - Đảng cộng sản. Việc xác định phương thức lãnh đạo và đổi mới phương thức lãnh đạo là yêu cầu cấp thiết của Đảng cộng sản để giữ vững vai trò lãnh đạo, giai cấp công nhân Việt Nam.

● **Từ khóa:** Phương thức lãnh đạo; sứ mệnh giai cấp công nhân.

● **ABSTRACT:** Marxism-Leninism affirms the historical mission role of the working class in the abolition of the bourgeoisie and capitalism. In order to successfully carry out its historical mission, the working class needs to make efforts to develop in quantity and quality, as well as build and perfect political organizations in which the decisive factor is the establishment of one's own political party, the Communist Party. Determining the leadership method and renewing it is an urgent requirement of the Communist Party to maintain its leadership role in the Vietnamese working class.

● **Keywords:** leadership method, working class,

Ngày nhận bài: 06/5/2024 - Ngày bình duyệt: 15/5/2024 - Ngày duyệt đăng: 24/5/2024

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đảng cộng sản - chính đảng của giai cấp công nhân, là sản phẩm tất yếu trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản, xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, giải phóng giai cấp,

giải phóng xã hội. Trong quá trình thực hiện vai trò lãnh đạo, giai cấp công nhân Việt Nam cần không ngừng tự xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó phải đặc biệt chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo.

1. LÝ LUẬN VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN

1.1. *Đảng cộng sản - Đảng chính trị của giai cấp công nhân*

Trên thế giới có nhiều cách tiếp cận về Đảng chính trị. Đại từ điển tiếng việt của tác giả Nguyễn Như Ý định nghĩa: Đảng chính trị là một “tổ chức chính trị đại diện và đấu tranh vì quyền lợi của một giai cấp, một tầng lớp xã hội” [6, tr.367]. Tiếp cận từ góc độ hệ tư tưởng thì: “Đảng chính trị là một tổ chức của những người cùng tư tưởng, cùng thừa nhận một học thuyết” [4, tr.83]. Từ điển bách khoa Triết học, Nhà xuất bản Matxcova khẳng định: “Đảng chính trị là tổ chức chính trị thể hiện những lợi ích của một giai cấp hay tầng lớp trong xã hội, liên kết những đại diện tích cực nhất của giai cấp hay tầng lớp ấy, lãnh đạo họ đạt tới những mục đích và lý tưởng nhất định” [5, tr.465].

Biểu hiện tập trung nhất về thế giới quan của các đảng chính trị trên thế giới là ở hệ tư tưởng và chủ thuyết cầm quyền. Đảng chính trị ra đời là sản phẩm tất yếu của đấu tranh giai cấp. Bất cứ giai cấp nào để thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình đều thành lập ra đảng chính trị. Tuy nhiên, không phải giai cấp nào cũng có khả năng thành lập được đảng chính trị. Đó phải là giai cấp có trình độ tổ chức và trình độ lý luận cao. Đối với giai cấp công nhân, đảng chính trị đó là Đảng Cộng sản.

Đảng Cộng sản ở các nước phương Tây được hình thành trên cơ sở kết hợp giữa Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân. Vận dụng sáng tạo trong điều kiện ở phương Đông (trong đó có Việt Nam), Hồ Chí Minh đã chỉ ra quy luật hình thành các Đảng cộng sản là sản phẩm của sự kết hợp giữa Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Nhưng dù ở phương Tây hay phương Đông thì Đảng Cộng sản ra đời đều là kết quả của sự

kết hợp hai yếu tố: Chủ nghĩa Mác-Lênin và phong trào công nhân.

Đảng Cộng sản là không phải là tổ chức chính trị duy nhất nhưng là cao nhất của giai cấp công nhân, bởi sự tập hợp trong mình những phần tử ưu tú nhất - đảng viên. Đảng viên có thể xuất thân từ mọi giai tầng xã hội nhưng đều là những quần chúng ưu tú nhất về trình độ, năng lực, phẩm chất, lý tưởng, đạo đức, nhân cách, lối sống... Họ tự nguyện gia nhập chính đảng của giai cấp công nhân, ủng hộ, giúp đỡ giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người khỏi chế độ áp bức bóc lột của chủ nghĩa tư bản và mọi chế độ xã hội có áp bức bóc lột. Với việc quy tụ trong mình những cá nhân tiêu biểu, Đảng Cộng sản là đại biểu cho trí tuệ và lợi ích của dân tộc.

Đảng Cộng sản là một thành tố cấu thành hệ thống chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa và là tổ chức có quyền lực chính trị cao nhất - quyền lựa chọn thể chế chính trị và con đường phát triển của dân tộc. Trong điều kiện giai cấp công nhân là giai cấp cầm quyền thì Đảng Cộng sản là đảng lãnh đạo duy nhất, thực hiện nhất nguyên chính trị, khác với các nước tư bản gắn với giai cấp tư sản cầm quyền là đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Việc thành lập một hay nhiều đảng chính trị không phụ thuộc vào mong muốn chủ quan của bản thân giai cấp mà do bản chất kinh tế của giai cấp đó quyết định. Giai cấp công nhân duy trì một đảng là do giai cấp công nhân có sự thống nhất về lợi ích cơ bản; đồng thời lợi ích cơ bản của giai cấp công nhân thống nhất với lợi ích cơ bản của các giai tầng lao động khác trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH).

Theo quan điểm của các học giả tư sản, chủ nghĩa tư bản (CNTB) là chế độ dân chủ lý tưởng nhất vì đó là chế độ đa nguyên chính trị đa đảng đối lập. Họ cho rằng, và việc duy trì một đảng chính trị thì không thể có dân chủ rộng rãi, đích thực. Trên

thực tế, mức độ dân chủ của một chế độ xã hội không phụ thuộc vào số lượng đảng cầm quyền mà được thể hiện ở chỗ chính đảng đó phục vụ cho lợi ích của thiểu số hay đại đa số người trong xã hội. Giai cấp công nhân duy trì và củng cố chế độ độc đảng nhưng đảng đó không chỉ phục vụ lợi ích giai cấp mình mà còn phục vụ đại đa số nhân dân lao động.

1.2. Phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản

Phương thức lãnh đạo là cách thức để Đảng Cộng sản lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn dân tộc nhằm đạt được mục tiêu, lý tưởng của giai cấp công nhân. Đảng Cộng sản lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn dân tộc bằng phương thức cảm hóa; tức là làm cho nhân dân cảm mến, tin tưởng vào năng lực, trình độ, bản lĩnh lãnh đạo của Đảng. Điều này thể hiện ở:

Thứ nhất, Đảng lãnh đạo bằng định hướng - thông qua việc hoạch định cương lĩnh cách mạng, chủ trương, đường lối, chiến lược, sách lược cách mạng, nghị quyết. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với toàn bộ hệ thống chính trị và dân tộc có đúng đắn hay không phụ thuộc trước hết vào việc Đảng có định hướng đúng cho sự phát triển của dân tộc không.

Thứ hai, sự lãnh đạo của Đảng thể hiện thông qua những thành quả cách mạng mà Đảng mang lại cho dân tộc. Những thành quả cách mạng thể hiện tính đúng đắn, khoa học, cách mạng, sáng tạo, bản lĩnh cách mạng và đo lường sự trung thành của Đảng với lợi ích dân tộc. Những thành quả cách mạng là sự thâm định một cách chính xác, khách quan, trung thực những nỗ lực cống hiến của Đảng cho lợi ích dân tộc trong từng giai đoạn lịch sử cũng như suốt quá trình lãnh đạo.

Thứ ba, Đảng lãnh đạo thông qua biện pháp nêu gương. Mỗi đảng viên thực sự là một tấm gương sáng để quần chúng học tập,

noi theo. Đảng chỉ thực sự đại biểu cho trí tuệ và lợi ích dân tộc, có trình độ, năng lực, bản lĩnh chiến đấu vì lý tưởng và khát vọng chân chính của dân tộc khi Đảng tập hợp trong mình những lực lượng tinh hoa cách mạng. Bất cứ biểu hiện suy thoái, biến chất nào của người đảng viên đều làm suy yếu năng lực, uy tín lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, Đảng luôn tự thanh lọc, đào thải ra khỏi tổ chức mình những đảng viên không đủ tiêu chuẩn; yêu cầu mỗi đảng viên phải luôn tự phê bình, tự kiểm tra, tự đánh giá về “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của bản thân.

2. ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG LÀ YÊU CẦU THƯỜNG XUYÊN VÀ CẤP BÁCH VỚI GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

2.1. Phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

“Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc” [1, tr.56]. Đảng lấy Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng. Từ khi ra đời đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang khẳng định là chính đảng duy nhất của giai cấp công nhân Việt Nam luôn trung thành và phụng sự lợi ích dân tộc. “Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam” [2, tr.26].

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã xác định mục tiêu phát triển của dân tộc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Mục tiêu đó được kiên định và dần hiện thực hóa gắn với vai trò lãnh đạo của Đảng. Sau khi lãnh đạo cách mạng Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ đánh đuổi thực dân, đế quốc xâm lược, xóa bỏ chế độ phong kiến, Đảng ta đã xác định con đường phát triển của Việt Nam

là sự phát triển quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ TBCN, tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng TBCN, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ TBCN, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại. Những nhận thức mới của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam “có thể xem đây là thành tựu nổi bật, quan trọng nhất, có tác dụng trực tiếp tới phương hướng, đường lối chính trị và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng” [3, tr.24].

Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra, giám sát và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị, tăng cường chế độ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Đảng thường xuyên nâng cao năng lực cầm quyền và hiệu quả lãnh đạo, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị. Để đảm đương được vai trò lãnh đạo, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, ra sức nâng cao trình độ trí tuệ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực lãnh đạo. Giữ vững truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng, tăng cường dân chủ và kỷ luật trong hoạt động của Đảng. Thường xuyên tự phê bình và phê bình, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và mọi hành động chia rẽ, bè phái. Đảng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, có phẩm chất, năng lực, có sức chiến đấu cao theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; quan tâm bồi dưỡng, đào tạo lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

2.2. Sự cần thiết phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

Việt Nam đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức để thực hiện rút ngắn thời kỳ quá độ lên CNXH. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu trong thời kỳ đổi mới. Năm 2020, trước tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, nhiều quốc gia trên thế giới và khu vực rơi vào tình trạng tăng trưởng âm thì Việt Nam vẫn là quốc gia giữ được tăng trưởng dương. Rất nhiều nhà đầu tư lo ngại trước những rủi ro do đại dịch Covid-19 gây ra đã rút vốn đầu tư khỏi Việt Nam thì nay đã quay trở lại đầu tư. Luồng đầu tư trực tiếp và gián tiếp cũng tăng lên, qua đó đã khẳng định Việt Nam là điểm đến của thiên niên kỷ mới, là môi trường đầu tư hấp dẫn. Với những thành công đó cho thấy sự lãnh đạo của Đảng là đúng đắn, xuất phát từ thực tiễn, phù hợp với lợi ích chân chính của dân tộc.

Mặc dù, các thế lực phản động không ngừng lợi dụng Cương lĩnh chính trị làm công cụ chống phá chế độ, đòi xem lại vai trò và năng lực lãnh đạo của Đảng, nhưng Đảng ta đã không né tránh những sai lầm, khuyết điểm mà thẳng thắn, thành thật tự nhận và tự sửa chữa để khẳng định, để nâng cao vai trò lãnh đạo của mình.

Từ thực tiễn đổi mới, nhất là 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, một trong năm bài học kinh nghiệm mà Đảng ta rút ra là thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo. “...Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; thường xuyên củng cố, tăng cường đoàn kết trong Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng” [2, tr.26-27]. Như vậy, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng là một nội dung của công tác xây dựng, chỉnh đốn

Đảng. “Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới. Ban hành và thực hiện nhiều quy định bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng...” [2, tr.76].

Để đổi mới có hiệu quả phương thức lãnh đạo của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam cần phải:

Trước hết, hoàn thiện Cương lĩnh chính trị; nâng cao chất lượng nghị quyết của Đảng, đáp ứng yêu cầu và mục tiêu phát triển đất nước ngày càng hiện đại.

Từ khi thành lập đến nay, Đảng ta đã năm lần ban hành, sửa đổi, bổ sung Cương lĩnh chính trị một cách kịp thời, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cách mạng: tháng 2 năm 1930 ban hành Cương lĩnh chính trị đầu tiên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc soạn thảo; tháng 10 năm 1930 ban hành Luận cương chính trị của Đảng cộng sản Đông Dương do Tổng bí thư Trần Phú khởi thảo; tháng 2 năm 1951 ban hành Chính cương Đảng lao động Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng Bí thư Trường Chinh chỉ đạo soạn thảo và được Đại hội II của Đảng (tháng 2 năm 1951) thảo luận, thông qua; tháng 6 năm 1991 tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII, lần đầu tiên, Đảng ta đề ra Cương lĩnh xây dựng đất nước trong điều kiện hòa bình. Đó là “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH” (gọi tắt là Cương lĩnh năm 1991); tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI năm 2011, một lần nữa, Đảng ta điều chỉnh Cương lĩnh 1991.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) được xây dựng trên cơ sở tổng kết quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, trực tiếp là tổng kết 20 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, 25 năm công cuộc đổi mới, dự báo xu thế phát triển của thế giới, của đất nước, đề ra mục tiêu, phương hướng và những định hướng lớn phát triển đất nước trong thập niên thứ hai của thế kỷ XX với tầm nhìn đến giữa thế kỷ. Qua

mỗi lần sửa đổi, bổ sung, Cương lĩnh chính trị của Đảng ta ngày càng hoàn thiện hơn, thể hiện rõ tầm nhìn và tư duy chiến lược của Đảng, mang tính dự báo khoa học về con đường phát triển của dân tộc trên cơ sở nhận thức đúng xu thế của thời đại. “Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, ngọn cờ chiến đấu, ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” [2, tr.104-105].

“Thế giới và khu vực đang có những biến động phức tạp. Sự tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ lần thứ tư đang tạo ra những thay đổi nhanh chóng. Tất cả những điều này rất cần tới sự phân tích, đánh giá, dự báo của Đảng trong Cương lĩnh chính trị. Tuy nhiên, “công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa được quan tâm đúng mức, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu; một số vấn đề mới, khó, phức tạp chưa được làm sáng tỏ” [2, tr.90-91]. Yêu cầu đặt ra là Đảng cần tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, thường xuyên bổ sung, hoàn thiện Cương lĩnh chính trị đáp ứng những vấn đề thời sự mà thực tiễn đang đặt ra. Bên cạnh đó, Đảng chỉ “ban hành nghị quyết khi thật sự cần thiết, hợp lý, thiết thực, ngắn gọn, khả thi” [2, tr.199] và “tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiên quyết, giám sát chặt chẽ việc cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện nghị quyết; coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả” [2, tr.199].

Thứ hai, Đảng phải luôn coi trọng công tác nêu gương của đảng viên

Hiện nay, số lượng đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam là hơn 5 triệu [7]. Đây là lực lượng tinh hoa của dân tộc Việt Nam về mọi mặt. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao

động và dân tộc Việt Nam, suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên trên lợi ích cá nhân... Tuy nhiên, trước sự tác động của những mặt trái của nền kinh tế thị trường, sự chống phá quyết liệt và tinh vi của các thế lực thù địch thì một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đặc biệt là những đảng viên là lãnh đạo cấp cao trong tổ chức Đảng và bộ máy nhà nước thoái hóa, biến chất”, tự diễn biến, tự chuyển hóa, lợi dụng chức vụ và vị thế của mình để mưu lợi ích cá nhân, coi thường lợi ích xã hội, lợi ích dân tộc. Thậm chí, một bộ phận đảng viên suy thoái lý tưởng, đánh mất niềm tin, nghi ngờ chính đảng mà mình là thành viên. Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: Một số tổ chức cơ sở Đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu...Việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên ở một số nơi còn chưa thực chất. Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” [2, tr.91-92].

Trong thời điểm đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Đảng, Nhà nước và cả xã hội đồng lòng, quyết tâm với những hành động quyết liệt để dập dịch thì vẫn có một bộ phận đảng viên thiếu ý thức nêu gương, không tuân thủ quy định trong việc khai báo y tế, tự cách ly. Có những đảng viên vì tham lợi ích trước mắt đã tiếp tay cho những người từ nước ngoài nhập cảnh trái phép vào Việt Nam làm gia tăng mức độ lây nhiễm virus trong cộng đồng. Có thể ví họ là những người bán nước, phạm tội phản quốc trong điều kiện chống đại dịch hiện nay.

Thực tế đó làm cho một bộ phận đảng viên của Đảng Cộng sản bị quần chúng nhân dân thiếu tôn trọng, xem nhẹ, thậm chí coi thường, lên án, phê phán, chế giễu. Vai trò nêu gương của người đảng viên bị

lu mờ. Điều này vừa làm suy yếu năng lực lãnh đạo vừa làm suy giảm uy tín của Đảng trước dân tộc, suy giảm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên CNXH mà Đảng đang dẫn dắt dân tộc. Khi lòng dân bất an đồng nghĩa với những bất ổn về chính trị sẽ xảy ra. Chính vì vậy, “phát huy thật tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu” [2, tr.41]. “Các tổ chức của Đảng và đảng viên, nhất là tổ chức, đảng viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước vừa phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, vừa phải nêu cao vai trò tiên phong trong thực hiện chủ trương, đường lối, các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước” [2, tr.197]. Đảng ta đặc biệt nhấn mạnh vai trò gương mẫu của người đảng viên giữ cương vị đứng đầu của tổ chức đảng, đặt ra yêu cầu “người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết” [2, tr.187].

Thứ ba, Đảng cần tiếp tục làm dày thêm những thành quả mang lại cho dân tộc

Trong bối cảnh hội nhập khu vực và thế giới sâu rộng với những tác động phức tạp, đa chiều có cả thuận lợi xen lẫn những khó khăn, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch thì những vấn đề mà dân tộc mong muốn Đảng cần hoàn thành cũng nhiều hơn. Để đáp ứng yêu cầu đó, đòi hỏi đó những nghị quyết của Đảng phải bám sát thực tiễn, Đảng phải không ngừng nâng cao trình độ, bản lĩnh, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo của mình.

Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm của mình như: chậm hoàn thiện thể chế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đổi mới giáo

dục và đào tạo, khoa học và công nghệ chưa thực sự trở thành động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; lĩnh vực văn hóa, xã hội chưa có nhiều đột phá, hiệu quả chưa cao; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu còn bất cập; lĩnh vực an ninh, quốc phòng, đối ngoại còn một số hạn chế; sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa có lúc, có nơi chưa được quan tâm đầy đủ; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có mặt chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đất nước trong tình hình mới. Đây là những vấn đề đòi hỏi Đảng cần khắc phục để thực hiện tốt hơn vai trò lãnh đạo và hoàn thiện phương thức lãnh đạo của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XI*, NXBCTQG, H, năm 2011
2. Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, NXBCTQG-ST, năm 2021
3. Tô Huy Rứa, *Một số vấn đề về công tác lý luận, tư tưởng và tổ chức của Đảng trong thời kỳ đổi mới*, NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật, H, năm 2012

KẾT LUẬN

Phương thức lãnh đạo là yếu tố quyết định sự thành bại của Đảng trong vai trò lãnh đạo của Đảng, đáp ứng mong mỏi của nhân dân, xứng tầm một Đảng cách mạng chân chính. Với sự quyết tâm vì lợi ích của dân tộc, của nhân dân nhất định Đảng ta sẽ thực hiện thành công vai trò lãnh đạo của Đảng. “Với một Đảng cách mạng chân chính, trong sạch, vững mạnh, có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín lãnh đạo như Đảng ta, được nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ, chúng ta sẽ có một sức mạnh to lớn, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, không thể lực nào ngăn cản nổi dân tộc ta đi lên, lập nên những kỳ tích mới trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước” [2, tr.35]/.

4. Kieps, *Cơ sở chính trị học*, NXB Tiếng Nga, năm 1991
5. L.F.Ilyichev, P.N.Fedoseev, S.M.Kovalev, V.G.Panov, *Từ điển bách khoa Triết học, NXB Matxcova -Bách khoa toàn thư Liên Xô*, năm 1989
6. Nguyễn Như Ý, *Đại từ điển tiếng việt*, NXB Văn hóa thông tin, H, 1998
7. <https://dangcongsan.vn/>